

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2023/HSST
Ngày: 29/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quàng Văn Hòa

2. Ông Nguyễn Duy Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Tình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Thào A Sùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ. Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hạng A C (tên gọi khác: không), sinh năm 2001 tại, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: bản N, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Giới tính: Nam. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Nông nghiệp. Trình độ văn hóa: 09/12. Con ông Hạng Khua C, sinh năm 1978 và bà Lầu Thị D, sinh năm 1980; Sống chung như vợ chồng với chị Vàng Thị N, sinh năm 2001 và có 02 người con, con thứ nhất sinh năm 2020, con thứ hai sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, xử lý hành chính về hành vi vi phạm pháp luật nào. Bị tạm giữ từ ngày 07/6/2023 cho ngày 16/6/2023 tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: Hạ A S (tên gọi khác: không), sinh năm 2000 tại, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: bản N, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Giới tính: Nam. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Nông nghiệp. Trình độ văn hóa: 09/12. Con ông Hạ Súa D, sinh năm 1964 và bà Hờ Thị C, sinh năm 1965; Sống chung như vợ chồng với chị Lầu Thị C, sinh năm 2001 và có 03 người con, con thứ nhất sinh năm 2018, con thứ hai sinh năm 2023. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, xử lý hành chính về hành vi vi phạm pháp luật nào. Bị tạm giữ từ ngày 07/6/2023 cho ngày 16/6/2023 tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hạng Khua C, sinh năm 1978. Trú tại bản X, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 07/6/2023 có một người đàn ông tên T gọi điện thoại cho Hạng A C hỏi đặt mua 9.000.000đ Heroine. Hạng A C đồng ý đến gặp Hạng A S, sinh năm 1978 trú tại bản N, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đưa cho N 8.000.000đ để mua Heroine. Cả hai thống nhất khi nào có Heroine sẽ cho Hạng A S đến nhà S để nhận mang về cho C. Đến khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, Hạng A C gọi điện cho Hạng A S bảo đến nhà S lấy hộ Heroine mang về nhà C và rủ S đi bán cùng, nếu bán được sẽ trả cho S 500.000đ. S đồng ý đến nhà S lấy ma túy mang về nhà C, C mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 27B2-260.71 của ông Hạng Khua C (là bố đẻ của C) chở S đi bán ma túy. Khi cả hai đi đến khu vực bản C, xã P, huyện Đ thì bị phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm một gói nilon màu đen chứa chất bột trắng thu trong túi áo của Hạng A S; một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 27B2-260.71; 03 chiếc điện thoại di động (01 chiếc điện thoại cảm ứng nhãn hiệu Sam Sung, 01 chiếc điện thoại bàn phím nhãn hiệu ACE của Hạng A C, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia của của Hạng A S)

Tại Biên bản mở niêm phong vật chứng cân khối lượng và lấy mẫu giám định và Kết luận giám định số: 929/KL-KTHS, ngày 15/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng chất bột trắng thu giữ của Hạng A C và Hạng A S là 25,31 gam, trích 1,05 gam gửi đi giám định xác là ma túy loại Heroine.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã làm rõ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 27B2-260.71 là của ông Hạng Khua C, trú tại bản N, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên cho bị cáo Hạng A C mượn, không biết bị cáo sử dụng phạm tội nên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 56/QĐ –CSMT ngày 02/10/2023 trả chiếc xe máy trên cho ông C.

Đối với Hạng A S, sinh năm 1978 trú tại bản N, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên hiện vắng mặt tại địa phương nên chưa điều tra làm rõ được hành vi bán ma túy cho Hạng A C. Còn người đàn ông tên T theo lời khai của bị cáo Hạng A C là người gọi điện thoại đặt mua Heroine cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được, nên chưa đặt vấn đề xử lý.

Tại Cáo trạng số 99/CT-VKSĐB – P1 ngày 23/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Hạng A C và Hạng A S về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy* " theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Quyết định số 23/QĐ-VKS-P1 ngày 23/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên về phân công Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hạng A C và Hạng A S về cả tội danh và điều luật, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hạng A C từ 13 năm đến 14 năm tù.

- Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hạ A S từ 13 năm đến 14 năm tù.

Về vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 24,26gam Heroine còn lại sau giám định; Trả lại cho Hạng A C chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung và chiếc điện thoại nhãn hiệu ACE. Trả cho bị cáo Hạ A S chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa: ông Hạng Khua C vắng mặt nhưng có lời khai thống nhất với lời khai trong hồ sơ thể hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 27B2-260.71 là của ông C. Vào ngày 7/6/2023 Hạng A C mượn sử dụng, không biết C sử dụng đi bán ma túy nên cơ quan điều tra đã trả cho ông, ông không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của các bị cáo Hạng A C và Hạ A S bị truy tố thấy rằng:

Tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, các bị cáo đều khai nhận vào ngày 7/6/2023 bị cáo Hạng A C chở bị cáo Hạ A S đi bán ma túy thì bị bắt quả tang và bị thu giữ một gói Heroine có khối lượng 25,31 gam. Như vậy, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định các bị cáo Hạng A C và Hạ A S đều là những người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lợi nhuận cao mà các bị cáo bất chấp thực hiện, khi đang trên đường đi bán 25,31 gam Heroine thì bị bắt quả tang. Hành vi đó đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là đúng pháp luật, không oan sai.

[2]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Hạng A C và Hạ A S thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, là nguyên nhân của tệ nạn nghiện ma túy đang diễn ra phức tạp tại địa bàn, các bị cáo đang tiếp tay hủy hoại sức khỏe đồng loại, gây mất trật tự trị an xã hội cần xử lý nghiêm minh.

Các bị cáo đồng phạm với nhau trong thực hiện tội phạm, cả hai cùng là người thực hành, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên phải cùng chịu trách nhiệm đối với hành vi mua bán trái phép 25,31gam Heroine. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xét thấy vai trò thực hiện hành vi phạm tội có khác nhau trong đó bị cáo Hạng A C là người chủ động đề xuất, rủ bị cáo Hạ A S cùng đi bán ma túy để hưởng lợi nhuận

nên sẽ phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Hạ A S.

[3]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bản thân các bị cáo chưa tiền án, tiền sự, xuất thân từ gia đình thuần nông, sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nơi tệ nạn nghiện ma túy diễn ra phức tạp đã ảnh hưởng đến các bị cáo. Bản thân các bị cáo tuổi đời còn trẻ, đang nuôi con nhỏ nhưng không tu chí lao động làm ăn chân chính mà mong muốn làm giàu nhanh chóng nên cố ý vi phạm pháp luật do đó phải chịu trách nhiệm cho hành vi của mình đã gây ra.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng cho các bị cáo. Riêng bị cáo Hạng A C có ông bà ngoại là Lầu Xáy D và Vừ Thị P được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ phân tích tại các mục [1, 2, 3] trên Hội đồng xét xử chấp nhận mức đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo sinh sống tại khu vực đặc biệt khó khăn, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn khó có khả năng thi hành án, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp như đại diện Viện kiểm sát đã đề xuất.

[5] Về vật chứng vụ án: Cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 24,26gam Heroine còn lại sau giám định là chất nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Trả lại cho bị cáo Hạng A C chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung và chiếc điện thoại nhãn hiệu ACE; trả lại cho bị cáo Hạ A S chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia vì không chứng minh được các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã làm rõ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 27B2-260.71 là của ông Hạng Khua C, trú tại bản N, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên cho bị cáo Hạng A C mượn, không biết bị cáo sử dụng phạm tội nên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 56/QĐ –CSMT ngày 02/10/2023 trả xe cho ông C là đúng pháp luật, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hạng Khuê C không ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo và không ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ của ông C cho nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông C theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án lẽ ra phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, tuy nhiên các bị cáo thuộc diện dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa các bị cáo xin miễn án phí. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[8]. Về các vấn đề khác trong vụ án: Đối với Hạng A S trú tại bản N, xã X và người đàn ông tên T cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được nên chưa đặt vấn đề xử lý. Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: bị cáo Hạng A C (tên gọi khác: không) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Hạng A C 13 (mười ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 07/6/2023).

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: bị cáo Hạng A S (tên gọi khác: không) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Hạng A S 13 (mười ba) năm. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 07/6/2023).

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 24, 26gam Heroine (đã trừ giám định).
- Trả lại cho bị cáo Hạng A C 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung và chiếc điện thoại nhãn hiệu ACE.
- Trả lại cho bị cáo Hạng A S chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia.

(Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 24/10/2023 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.)

- Chấp nhận việc cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên ra quyết định xử lý vật chứng số 56/QĐ –CSMT ngày 02/10/2023 trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 27B2-260.71 cho ông Hạng Khuê C, sinh năm 1978 trú tại bản N, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

4. Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 29/11/2023, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền lợi

của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Nhà tạm giữ CAHĐBĐ;
- VKSND H;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQCSĐT CAHĐBĐ;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS HĐBĐ;
- Toà án ND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận HSNV C.an HĐBĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Sở tư pháp;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Nga